

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2023/HS-ST.
Ngày: 31-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dũng

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Đỗ Văn Hòa

- Ông Phạm Văn Dung

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Vũ Thùy Chi - Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P: Bà Trần Thị Hoài Thương -
Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố P xét xử sơ
thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2023/HSST ngày 07 tháng 3 năm 2023,
theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm
2023 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Hồ Văn T**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 21 tháng 3 năm 1993 tại
Bình Định; Nơi cư trú: khu phố Tân Thạnh 1, phường Hoài Hảo, thị xã Hoài Nhơn,
tỉnh Bình Định; Chỗ ở: thôn Thiện An, xã Thiện Nghiệp, thành phố P, tỉnh B; Dân
tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề
nghiệp: Cơ khí; Con ông Hồ Văn Y và Bà Nguyễn Thị Minh H; Vợ: Lê Thị H, sinh
năm 1995; Con: Hồ Văn H, sinh năm 2016; - Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:
Năm 2019 bị Tòa án nhân dân Quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02
năm tù về tội “Cướp tài sản” theo Bản án số 02/2019/HSST ngày 17/01/2019, chấp
hành xong hình phạt tù ngày 10/06/2020, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 09/12/2022. Hiện đang bị tạm giam
tại Nhà tạm giữ – Công an thành phố P.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

*** Người bị hại:**

- Bà Nguyễn Thị Ngọc K, sinh 2001 (vắng mặt, đã có đơn xin xét xử vắng
mặt). Địa chỉ: Thôn Thiện Trung, xã Thiện nghiệp, thành phố P, tỉnh B.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

- Ông Trương Ngọc Tuấn, sinh năm 1991 (có đơn xin vắng mặt). Địa chỉ: số 12, Bà Huyện Thanh Quan, khu phố 4, phường Mũi Né, thành phố P, tỉnh B.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 07/12/2022, Hồ Văn T điều khiển xe mô tô từ thôn Thiện An, xã Thiện Nghiệp, thành phố P đến chợ Hàm Tiến thuộc khu phố 3, phường Hàm Tiến, thành phố P để mua đồng hồ hàn khí CO₂ nhưng do xe mô tô bị hỏng nên T đã đưa vào tiệm sửa xe gần chợ Hàm Tiến để sửa.

Khoảng 16 giờ 30 cùng ngày, trong lúc đợi sửa xe, T đi bộ qua chợ Hàm Tiến để mua đồ chơi cho con. Khi đến cửa hàng bán đồ chơi ở gần cổng chợ thì T thấy có một chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision màu xanh, biển số 86C2-022.97 của chị Nguyễn Thị Ngọc K (sinh năm: 2001, trú tại: thôn Thiện Trung, xã Thiện Nghiệp, thành phố P) đang để gần đó không rút chìa khóa. Quan sát xung quanh không có ai trông coi nên T đã lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô biển số 86C2-022.97 rồi điều khiển xe đến tiệm cầm đồ “Tuấn Vũ” ở địa chỉ số 12 đường Bà Huyện Thanh Quan thuộc khu phố 4, phường Mũi Né, thành phố P do anh Trương Ngọc Tuấn (sinh năm 1991) làm chủ để cầm cố. T nói dối với anh Tuấn là chị gái của T bị tai nạn nên muốn cầm thế chiếc xe để lấy tiền đi chữa trị cho chị. T đưa cho anh Tuấn 01 xe mô tô biển số 86C2-022.97; 01 Giấy

đăng ký xe mô tô và 01 Căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Ngọc K. Sau khi kiểm tra xe và các giấy tờ liên quan, anh Tuấn tin tưởng nên đồng ý nhận cầm cố chiếc xe trên với số tiền 18.000.000 đồng. Sau khi có tiền T tiêu xài cá nhân và trả nợ hết 13.000.000 đồng rồi quay lại chợ Hàm Tiến lấy xe mô tô đã sửa xong đi về.

Vào lúc 16 giờ 40 phút ngày 07/12/2022, chị Nguyễn Thị Ngọc K đi từ trong chợ Hàm Tiến ra trước cửa của hàng bán đồ chơi thì phát hiện chiếc xe mô tô biển số 86C2-022.97 của mình đã bị kẻ gian lấy mất nên đã đến Công an phường Hàm Tiến trình báo lại vụ việc. Sau khi điều tra xác minh, Cơ quan phường Hàm Tiến, thành phố P đã đưa Hồ Văn T đến trụ sở để làm việc. Tại đây, T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. (Bút lục 109-122)

Vật chứng của vụ án:

- Thu giữ từ Trương Ngọc Tuấn: 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, màu xanh-nâu-bạc, biển số 86C-022.97, số máy: JF86E0488576, số khung: 5839LY580448;

01 căn cước công dân số 060301001219 và 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 86C2-02297 mang tên Nguyễn Thị Ngọc K; 01 USB bằng kim loại màu xám ghi lại hình ảnh Hồ Văn T đến Tiệm cầm đồ Tuấn Vũ cầm cố chiếc xe. (Bút lục 82, 83)

- Thu giữ từ Hồ Văn T: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, số Imei 1: 35301209299014, số Imei 2: 353012092990140; Tiền Việt Nam: 5.000.000 đồng. (Bút lục 87, 88)

- 01 USB bằng kim loại màu nâu, có chữ "COLOR TURN" bên trong có chứa video ghi lại hình ảnh Hồ Văn T lấy trộm chiếc xe mô tô biển số 86C2-02297 tại khu vực Công chợ Hàm Tiến (do ông Đào Duy Dũng – Trưởng ban quản lý chợ Hàm Tiến cung cấp). (Bút lục 85)

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 170/KL-HĐĐG ngày 09/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố P kết luận:

- Tên tài sản: 01 xe mô tô biển số 86C2-022.97, hiệu Honda Vision.

- Tổng giá trị tài sản: 29.600.000 đồng. (Bút lục số 69)

Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô biển số 86C2-022.97, hiệu Honda Vision; 01 căn cước công dân số 060301001219 và 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 86C2- 02297 cho chị Nguyễn Thị Ngọc K. Sau khi nhận lại tài sản chị Kiều không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus và số tiền 5.000.000 đồng, hiện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P bảo quản chờ xử lý.

Đối với 01 USB ghi lại hình ảnh Hồ Văn T lấy trộm tài sản tại chợ Hàm Tiến và hình ảnh T đến cầm đồ Tuấn Vũ cầm cố tài sản lưu giữ cùng hồ sơ vụ án để phục vụ xét xử.

Về dân sự:

Anh Trương Ngọc Tuấn yêu cầu Hồ Văn T trả lại số tiền 18.000.000 đồng mà anh Tuấn đã nhận cầm thế chiếc xe mô tô 86C2-022.97 từ T. Hiện T chưa trả lại số tiền trên cho anh Tuấn.

Bản cáo trạng số 28/CT/VKS ngày 28 tháng 02 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo Hồ Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 01 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân thành phố P giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hồ Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 01 điều 173; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn T mức án tù từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về dân sự người bị hại chị Nguyễn Thị Ngọc K đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xét.

Anh Trương Ngọc Tuấn yêu cầu Hồ Văn T trả lại số tiền 18.000.000 đồng mà anh Tuấn đã nhận cầm thế chiếc xe mô tô 86C2-022.97 từ T. Hiện T chưa trả lại số tiền trên cho anh Tuấn. Buộc T trả lại cho anh Tuấn 18.000,000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Số tiền 5.000.000 đồng, thu giữ của T cơ quan điều tra đã trả cho anh Tuấn, riêng 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus tiếp tục tạm giữ để thi hành án.

Đối với 01 USB ghi lại hình ảnh Hồ Văn T lấy trộm tài sản tại chợ Hàm Tiến và hình ảnh T đến cầm đồ Tuấn Vũ cầm cố tài sản lưu giữ cùng hồ sơ vụ án để phục vụ xét xử.

Bị cáo Hồ Văn T xác định cáo trạng truy tố là không oan sai, bị cáo không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vì bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ để buộc tội bị cáo

Đây là vụ án “Trộm cắp tài sản” do bị can Hồ Văn T thực hiện.

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 07/12/2022, tại khu vực trước cổng chợ Hàm Tiến thuộc khu phố 3, phường Hàm Tiến, thành phố P, T B, Hồ Văn T đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 86C2-02297 trị giá 29.600.000 đồng của chị Nguyễn Thị Ngọc K. Sau đó, T đem tài sản vừa lấy trộm được đến Tiệm cầm đồ “Tuấn Vũ” ở số 12 đường Bà Huyện Thanh Quan thuộc khu phố 4, phường Mũi Né, thành phố P cầm cố cho anh Trương Ngọc Tuấn lấy số tiền 18.000.000 đồng.

Cáo trạng truy tố đối với bị cáo với tội danh và khung hình phạt như đã viện dẫn là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

Xét bị cáo Hồ Văn T vì động cơ tư lợi nên đã cố ý thực hiện hành vi lén lút nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài, bất chấp hậu quả. Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính nguy hiểm cao cho xã hội, không những xâm phạm đến quan hệ sở hữu về tài sản của công dân mà còn tạo dư luận xấu, gây mất trật tự trị an cho xã hội do vậy cần thiết phải xử lý nghiêm.

Đánh giá về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo cho thấy: Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức cũng như khả năng điều khiển hành vi của mình đối với xã hội, ý thức được quyền sở hữu đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất ổn định về trật tự tại địa phương là nguy hiểm cho xã hội. Do đó,

cần xử lý bằng biện pháp hình sự để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung đồng thời cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian tu dưỡng, rèn luyện trở thành người công dân tốt và có ích cho xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hồ Văn T trong quá trình điều tra, T thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Về dân sự người bị hại chị Nguyễn Thị Ngọc K đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xét.

Anh Trương Ngọc Tuấn yêu cầu Hồ Văn T trả lại số tiền 18.000.000 đồng mà anh Tuấn đã nhận cầm thế chiếc xe mô tô 86C2-022.97 từ T la. Hiện cơ quan điều tra đã thu giữ của T 5.000.000 đồng đã trả cho anh Tuấn. Buộc T trả lại cho anh Tuấn 13.000,000 đồng còn lại.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus , thu giữ của T tiếp tục tạm giữ để thi hành án.

Đối với 01 USB ghi lại hình ảnh Hồ Văn T lấy trộm tài sản tại chợ Hàm Tiến và hình ảnh T đến cầm đồ Tuấn Vũ cầm cố tài sản lưu giữ cùng hồ sơ vụ án để phục vụ xét xử.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 06 ngày 09/10/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự Tp P. Vì xe là tài sản của bị cáo Thành dùng làm phương tiện phạm tội.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ và án phí Dân sự thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* **Tuyên bố:** Bị cáo Hồ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* **Áp dụng:** : khoản 01 điều 173; điểm s, khoản 01 Điều 51, Điểm b Khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47. Bộ luật hình sự năm 2015.

* **Xử phạt:** Bị cáo Hồ Văn T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 09/12/2022.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Về dân sự người bị hại chị Nguyễn Thị Ngọc K đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xét.

Anh Trương Ngọc Tuấn yêu cầu Hồ Văn T trả lại số tiền 13.000.000 đồng còn lại mà anh Tuấn đã nhận cầm thế chiếc xe mô tô 86C2-022.97 từ T. Hiện T chưa trả lại số tiền trên cho anh Tuấn. Buộc T trả lại cho anh Tuấn 13.000,000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus , thu giữ của T tiếp tục tạm giữ để thi hành án.

Đối với 01 USB ghi lại hình ảnh Hồ Văn T lấy trộm tài sản tại chợ Hàm Tiến và hình ảnh T đến cầm đồ Tuấn Vũ cầm cố tài sản lưu giữ cùng hồ sơ vụ án để phục vụ xét xử.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng số ngày của Chi cục Thi hành án Dân sự Tp P.

* **Về án phí:** Áp dụng khoản 02 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hồ Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 650.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của bị cáo là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án, người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tp P;
- VKSND tỉnh B;
- TAND tỉnh B;
- Công an tp P;
- Người tham gia tố tụng;
- Thi hành án thành phố P;
- Lưu hồ sơ.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán Chủ Tọa Phiên Tòa

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Dũng